

Số: 121/2024/QĐST-DS

Đức Hòa, ngày 23 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 620/2023/TLST – DS ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K1.

Trụ sở chính: Số 40-42-44, Phạm Hồng T, phường V, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số I C, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng C.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1935. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Cháu Nguyễn Ngọc Kim V, sinh năm 2011. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

3. Cháu Nguyễn Ngọc Hoàng K, sinh năm 2014. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của cháu V, cháu K: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K1 số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 14/5/2024 là 1.002.563.591 đồng (*Một tỷ không trăm lẻ hai triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm chín mươi một đồng*).

Kể từ ngày 15/5/2024, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 214/21/HĐTD/1902-12392 ký ngày 14/12/2021 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 214/21/HĐTD/1902-12392 ký ngày 15/12/2021 giữa Ngân hàng TMCP K1 với ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị D cho đến khi tất toán nợ.

Phương thức và thời hạn trả nợ: Trả 01 (một) lần vào ngày 14 tháng 6 năm 2024.

Trong trường hợp ông L, bà D không trả hoặc trả không đủ thì Ngân hàng TMCP K1 được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự buộc ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị D, bà Nguyễn Thị R, cháu Nguyễn Ngọc Kim V, cháu Nguyễn Ngọc Hoàng K phải bàn giao nhà, đất để thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản số 214/21/HĐTC-BDS/1902-12392 ngày 09/12/2021, gồm có: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 105149, sổ vào sổ cấp GCN: H 07150, do UBND huyện Đ, tỉnh Long An cấp ngày 27/11/2008, cập nhật chỉnh lý gần nhất 28/06/2018, thửa đất số 154, 157, 159, 168, 169 cùng tờ bản đồ: 3, mục đích sử dụng: NTS, LUC, BHK, tổng diện tích: 3.516m², thời hạn sử dụng: 10/2033, tại địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 105150, sổ vào sổ cấp GCN: H 07151 do UBND huyện Đ, tỉnh Long An cấp ngày 27/11/2008, Thửa đất số 167, tờ bản đồ: 3, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn, diện tích: 402m², thời hạn sử dụng: Lâu dài, tại địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án.

Về chi phí thẩm định: Buộc ông L, bà D phải nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), để hoàn trả cho Ngân hàng.

Về án phí: Buộc ông L, bà D phải nộp 21.038.000 đồng (hai mươi một triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách

nhà nước; hoàn lại cho **Ngân hàng TMCP K1** số tiền 19.676.000đồng (mười chín triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006087 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn